

bài - HS dựa vào gợi ý để viết hoàn chỉnh đoạn văn	đẹp. Chú có bộ lông màu nâu đỏ óng ánh. Nổi bật nhất là cái đầu có chiếc mào đỏ rực. Đôi mắt sáng. Đuôi của chú là một túm lông đen pha xanh, cao vồng lên rồi uốn cong xuống. Đôi chân cao to, nom thật khỏe.
---	--

**3. Củng cố - dặn dò:**

- a. Củng cố:** - Nhắc lại nội dung bài  
- Nhận xét tiết học.

- b. Dặn dò:** Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

**Tiết 4: Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

(Giáo viên chuyên dạy)

**SÁNG**

**Tiết 1. Toán:**

**ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG**

**I. Mục tiêu**

- Chuyển đổi được số đo khối lượng.
- Thực hiện được phép tính với số đo đại lượng.

**II. Đồ dùng chuẩn bị**

- Thầy: Phiếu bài tập
- Trò: Xem trước bài ở nhà

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1. Kiểm tra:**

**2. Bài mới**

- a. Giới thiệu bài:
- b. Nội dung bài

- Nêu yêu cầu của bài - HS làm bài bảng lớp, bảng con	<b>* Bài 1 (170).</b> 10 yến = 10 kg 1 tạ = 100 kg 1 tấn = 1000kg	1 tạ = 10 yến 1 tấn = 10 tạ 1 tấn = 100 yến
- Nêu yêu cầu của bài - Hai đơn vị đo khối lượng liền nhau thì gấp hoặc kém nhau bao nhiêu lần? - Nhận xét, chữa bài	<b>* Bài 2 (171).</b> a. 10 yến = 100 kg 50 kg = 5 yến b. 5 tạ = 50 yến 30 yến = 3 tạ c. 32 tấn = 320 tạ 230 tạ = 23 tấn	$\frac{1}{2}$ yến = 5 kg 1 yến 8 kg = 18 kg 1500 kg = 15 tạ 7 tạ 20 kg = 720 kg 4000kg = 4 tấn 3 tấn 25kg = 3025kg
- Nêu yêu cầu của bài - HS thực hiện so sánh - HS đọc đề bài, nêu tóm tắt - HS lên bảng thực hiện	<b>* Bài 4 (171).</b>	Bài giải: Cá và rau cân nặng là: 1700 + 300 = 2000(g)

- Nhận xét, chữa bài	Đổi 2000g = 2(kg) Đáp số: 2kg.
----------------------	-----------------------------------

### 3. Củng cố- dặn dò:

#### a. Củng cố:

- Hệ thống lại kiến thức vừa ôn.

#### b. Dặn dò:

- Làm bài tập vở bài tập, chuẩn bị bài sau.

## Tiết 2. Luyện từ và câu:

### THÊM TRẠNG NGỮ CHỈ MỤC ĐÍCH CHO CÂU

#### I. Mục tiêu

- HS hiểu được tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ mục đích (trả lời cho câu hỏi: Để làm gì? Nhằm mục đích gì? Vì cái gì?)
- Nhận biết được trạng ngữ chỉ mục đích trong câu, thêm trạng ngữ chỉ mục đích cho câu.

#### II. Đồ dùng chuẩn bị

- Thầy: Phiếu bài tập, bảng phụ
- Trò: Xem trước bài ở nhà

#### III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

##### 1. Kiểm tra:

##### 2. Bài mới:

- Giới thiệu bài:
- Nội dung bài:

<p><b>c. Luyện tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu của bài</li> <li>- HS làm bài trên phiếu</li> <li>- Đổi phiếu kiểm tra kết quả</li> <li>- Nhận xét, chữa bài</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập</li> <li>- HS tự làm bài và trình bày bài</li> <li>- Lớp nhận xét, chữa bài</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu yêu cầu của bài</li> <li>- HS tự làm bài, nêu kết quả</li> <li>- Nhận xét, chữa bài</li> </ul>	<p><b>* Bài 1 (150).</b> Tìm trạng ngữ chỉ mục đích</p> <ol style="list-style-type: none"> <li><i>Để tiêm phòng dịch cho trẻ em</i>, tỉnh đã cử nhiều đội y tế về các bản.</li> <li><i>Vì tổ quốc</i>, thiếu niên sẵn sàng.</li> <li><i>Nhằm giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh</i>, các trường đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực.</li> </ol> <p><b>* Bài 2 (151).</b> Tìm trạng ngữ chỉ mục đích ...</p> <ol style="list-style-type: none"> <li><i>Để lấy nước tưới cho đồng ruộng</i>, xã em vừa đào một con mương.</li> <li><i>Vì danh dự của lớp</i>, chúng em quyết tâm học tập và rèn luyện thật tốt.</li> <li><i>Để thân thể khoẻ mạnh</i>, em phải năng tập thể dục.</li> </ol> <p><b>* Bài 3 (151).</b> Thêm chủ ngữ và vị ngữ...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để mài cho răng mòn đi, <i>chvrolet gặm các đồ vật cứng.</i></li> <li>- Để tìm thức ăn, <i>nó dùng cái mũi và mõm đặc biệt đó dũi đất.</i></li> </ul>
--	---

### 3. Củng cố- dặn dò:

#### a. Củng cố:

- Nhận xét tiết học.

**b. Dặn dò:**

- Học và làm bài ở vở bài tập, bài sau: Mở rộng vốn từ: Du lịch...

**Tiết 3. Địa lí:**

*(Giáo viên chuyên dạy)*

**Tiết 4: Tập làm văn:**

**MIÊU TẢ CON VẬT** (Kiểm tra viết)

**I. Mục tiêu**

- Biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để viết được bài văn miêu tả con vật đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) diễn đạt thành câu, lời văn tự nhiên, chân thực.

**II. Đồ dùng chuẩn bị**

1. Thầy: SGK
2. Trò: Dàn bài của bài văn miêu tả con vật

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1. Kiểm tra:** Kiểm tra đồ dùng học tập của HS

**2. Bài mới:**

- a. Giới thiệu bài: Ghi đầu bài lên bảng
- b. Nội dung bài:

- GV đọc đề và chép đề lên bảng - HS đọc lại đề- nhắc lại các yêu cầu của đề	* <b>Đề bài:</b> Tả một con vật nuôi trong nhà. - Thể loại: Văn miêu tả - Kiểu bài: tả con vật - Nội dung: Tả một con vật nuôi trong nhà
<b>c. HS làm bài:</b> - GV nhắc nhở HS cách làm bài - GV theo dõi hướng dẫn thêm cho những HS còn lúng túng	- HS thực hành làm bài - Bài viết phải đúng với yêu cầu của đề, đảm bảo nội dung của từng phần. - Câu văn gãy gọn, dùng từ sát hợp. - Trình bày bài sạch sẽ, không gạch xóa trong bài

**3. Cũng cố - dặn dò:**

**a. Cũng cố:** - Nhắc lại nội dung bài  
- Nhận xét tiết học.

**b. Dặn dò:** Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

**CHIỀU**

**Tiết 1: Toán<sup>+</sup>**

*(Giáo viên chuyên dạy)*

**Tiết 2: Mĩ thuật:**

*(Giáo viên chuyên dạy)*

**Tiết 3: Tiếng việt<sup>+</sup>**

**CHÍNH TẢ (N-V): CON CHIM CHIÈN CHIẾN**

**\* Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

**2. Bài mới :**

- a. Giới thiệu bài
- b. Nội dung bài

Hoạt động 1 : Hướng dẫn nghe – viết Trao đổi về nội dung khổ thơ Gọi 1 em đọc đoạn viết. - Hướng dẫn HS viết từ khó - Yêu cầu hs tìm các từ khó dễ lẫn: - HS luyện đọc các từ khó vừa tìm được Viết chính tả: - GV đọc cho HS viết theo nội dung bài - HS viết theo lời đọc của GV Thu chấm , nhận xét bài của HS - GV thu bài 4-5 bài chấm và nhận xét cụ thể	-1 Em thực hiện trên bảng, lớp viết nháp  Lắng nghe - HS đọc đoạn viết  - Tìm và luyện viết các từ khó trong bài. - 3 em lên bảng viết, còn lại dưới lớp viết vào nháp Đọc nối tiếp các từ khó HS viết bài vào vở
--	---

**3. Củng cố- dặn dò**

**a. Củng cố:**

- Nhận xét tiết học

**b. Dặn dò:**

- HS về nhà viết lại bài

**SÁNG**

**Tiết 1. Thể dục:**

*(Giáo viên chuyên dạy)*

**Tiết 2 .Toán:**

**ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG (T2)**

**I. Mục tiêu**

- Chuyển đổi được các đơn vị đo thời gian
- Thực hiện được phép tính với số đo thời gian.

**II. Đồ dùng chuẩn bị**

- Thầy: Phiếu bài tập
- Trò: Bảng con

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1. Kiểm tra: - Kiểm tra bài tập ở nhà.**

**2. Bài mới:**

- a. Giới thiệu bài: